



Phân tích kỹ thuật là gì ?

Phân tích kỹ thuật là sự ghi chép theo biểu đồ, đồ thị các giao dịch của một hay một nhóm cổ phiếu trong quá khứ để dự báo xu thế, triển vọng trong tương lai.

PTKT là bao gồm việc kiểm tra dữ liệu của thị trường trong quá khứ (giá cả, KLGD), để làm cơ sở dự đoán giá chứng khoán trong tương lai từ đó quyết định mua, bán chứng khoán.

=> Đồ thị của các chỉ tiêu thống kê: Giá, chỉ số giá, khối lượng giao dịch....

=> Đồ thị theo thời gian : Ngày, tuần, tháng, năm ...

Cơ sở của PT kỹ thuật

- **Nguyên tắc 1**: Thị giá các loại chứng khoán được quyết định bởi sự tương tác bởi cung và cầu
- **Nguyên tắc 2**: Mức cung và cầu được chi phối bởi những yếu tố hợp lý và bất hợp lý.
- **Nguyên tắc 3**: Bất chấp những di động nhỏ trên thị trường, giá cả có xu hướng duy trì, dao động nhỏ trong thời gian chấp nhận được -> thời kỳ giá lên hoặc giá xuống.

5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

3

Cơ sở của PT kỹ thuật

- **Nguyên tắc 4**: Các xu hướng biến đổi giá do cung và cầu quyết định
- **Nguyên tắc 5**: Các dịch chuyển cung và cầu có thể được quan sát qua biểu đồ
- **Nguyên tắc 6**: Các dạng thức biểu đồ có thể lặp đi lặp lại

5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

4

Lợi thế của phân tích kỹ thuật

- Tài liệu đầu vào dễ kiếm hơn, chính xác hơn, không phụ thuộc vào báo cáo tài chính
- Nhà phân tích có thể không biết gì doanh nghiệp niêm yết, không có thông tin gì cổ phiếu niêm yết, ngành nghề... Mà vẫn tiến hành phân tích được.
- Khả năng xử lý nhanh, chính xác hơn
- Khả năng xác định thời điểm mua, bán

5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

5

Một số thách thức của PT.Kỹ thuật

- Phép ghi chép thống kê cho thấy nhiều khi giá không biến động theo xu thế.
- Diễn biến giá trong quá khứ có thể không lặp lại trong tương lai
- Tự phép dự đoán về giá của PTKT là nguyên nhân tạo ra sự thay đổi xu hướng.

Nếu nhiều người đầu tư tập trung vào 1 quy tắc:

Ví dụ: giá + khối lượng giao dịch tăng

=> phá vỡ xu thế kỳ vọng, dự đoán trước đó

- Đòi hỏi phải có tài liệu giao dịch đủ dài để có thể nắm bắt quy luật xu hướng

5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

6

Các chỉ tiêu đánh giá xu hướng thị trường

1- Qui mô thị trường

Qui mô thị trường được dùng để đo lường sức mạnh của một thị trường đang tăng tiến hay suy giảm .

TRIN : là tỷ số của qui mô CP suy giảm bình quân so với qui mô CP tăng tiến bình quân .

TRIN = $\frac{\text{Số CK đã tăng giá}}{\text{Số CK đã hạ giá}}$

$\frac{\text{Số lượng CP đã tăng}}{\text{Số lượng CP đã giảm}}$

Ví dụ : Có 800 loại CK đã tăng giá và 750 loại CK giảm giá, trong khi đã tăng 68 triệu CP và giảm 56 triệu CP.

$$\text{TRIN} = \frac{800 : 750}{68T : 56 T} = 0,88$$

TRIN < 1 : Thị trường lên

TRIN > 1 : Thị trường giảm

5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

7

Các chỉ tiêu đánh giá xu hướng thị trường

2- Độ rộng của thị trường

Độ rộng của thị trường là chỉ báo về số lượng các CP lên giá và số lượng các CP xuống giá trong mỗi ngày giao dịch. Chỉ báo này giải thích nguyên nhân sự đổi hướng của các chỉ số CK.

Ví dụ : Tình hình giao dịch của các CP niêm yết như sau :

Ngày	1	2	3	4	5
Số CP lên giá	802	917	703	512	633
Số CP xuống giá	748	640	772	1.122	1.004

Hãy xác định độ rộng thị trường . Chỉ báo này cho thấy dấu hiệu tích cực hay tiêu cực ?

5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

8

Các chỉ tiêu đánh giá xu hướng thị trường

Ngày	1	2	3	4	5
Số CP lên giá	802	917	703	512	633
Số CP xuống giá	748	640	772	1.122	1.004
Chênh lệch	54	277	-69	-610	-371
Độ rộng lũy kế	54	331	262	-348	-719

Trong ví dụ này, nếu nhìn vào chỉ báo thì có thể thấy thị trường đang có xu hướng xấu đi.

5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

9

Dự báo giá kèm theo khối lượng

Giá tăng và đồng thời khối lượng tăng: Hiện tượng tiếp tục tăng giá. Giá tăng và khối lượng giảm: Chưa rõ tương lai

- Giá giảm và đồng thời tăng khối lượng: Hiện tượng tiếp tục giảm giá. Giá giảm và khối lượng giảm: Chưa rõ tương lai có giảm nữa không.
- Chỉ báo tương quan khối lượng GD tăng giá- Khối lượng GD giảm là chỉ báo quan trọng để dự báo thị trường: Tăng thì tăng giá; giảm thì giảm giá

5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

10

Trung bình trượt – Moving Average (MA)

Trung bình trượt là giá trị trung bình tại từng thời điểm nhất định

Ý nghĩa của đường trung bình trượt:

- Nếu đồ thị giá ở phía trên đường MA & MA chuyển động đi lên thì thị trường ở trạng thái giá lên
- Nếu đồ thị giá ở phía dưới đường MA & MA chuyển động đi xuống thì thị trường ở trạng thái giá đi xuống.

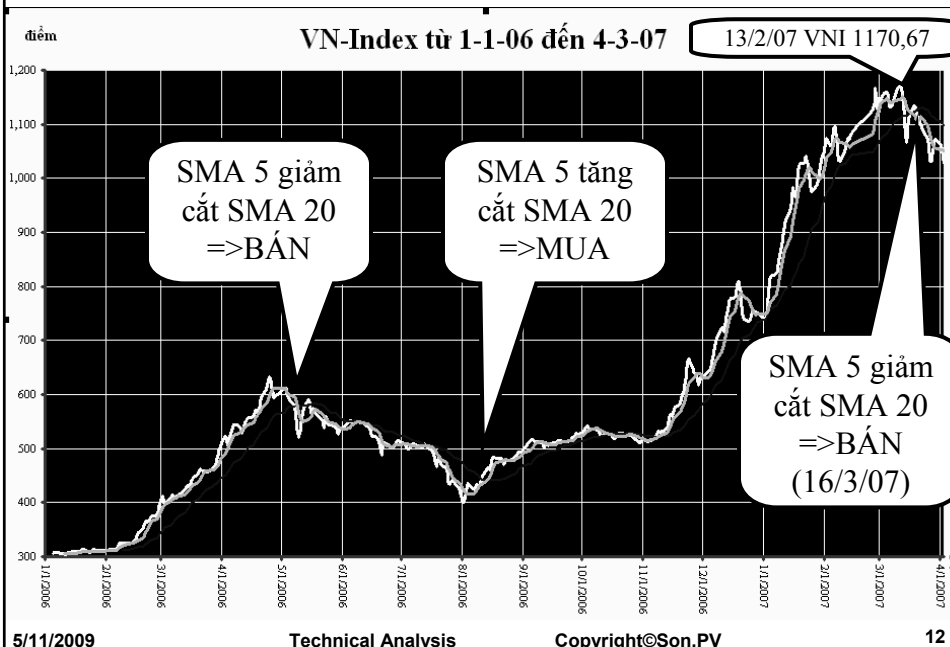
5/11/2009

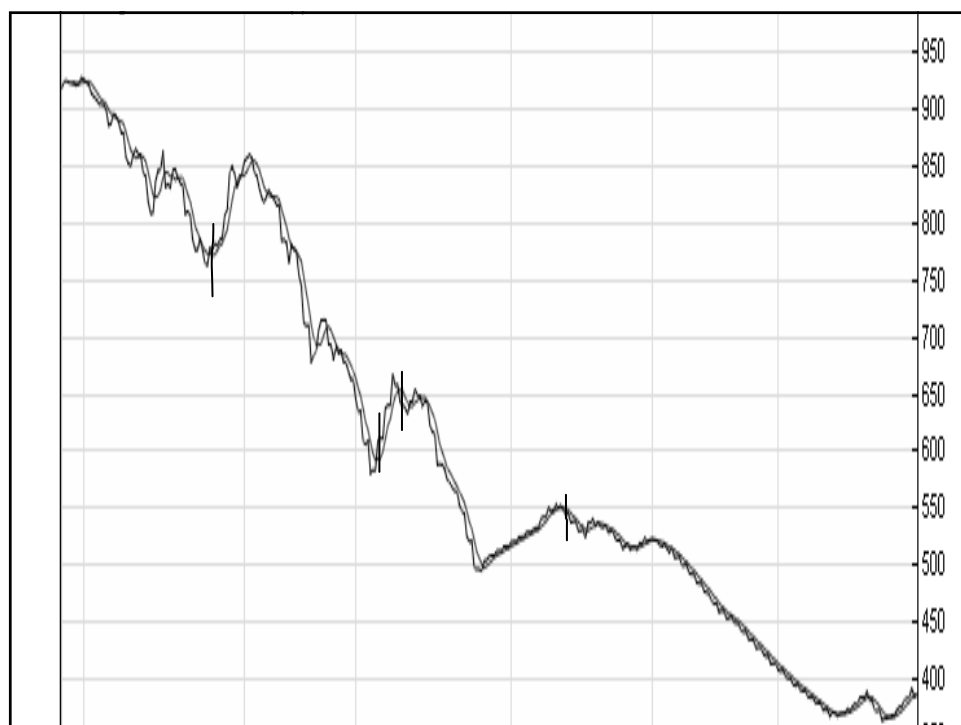
Technical Analysis

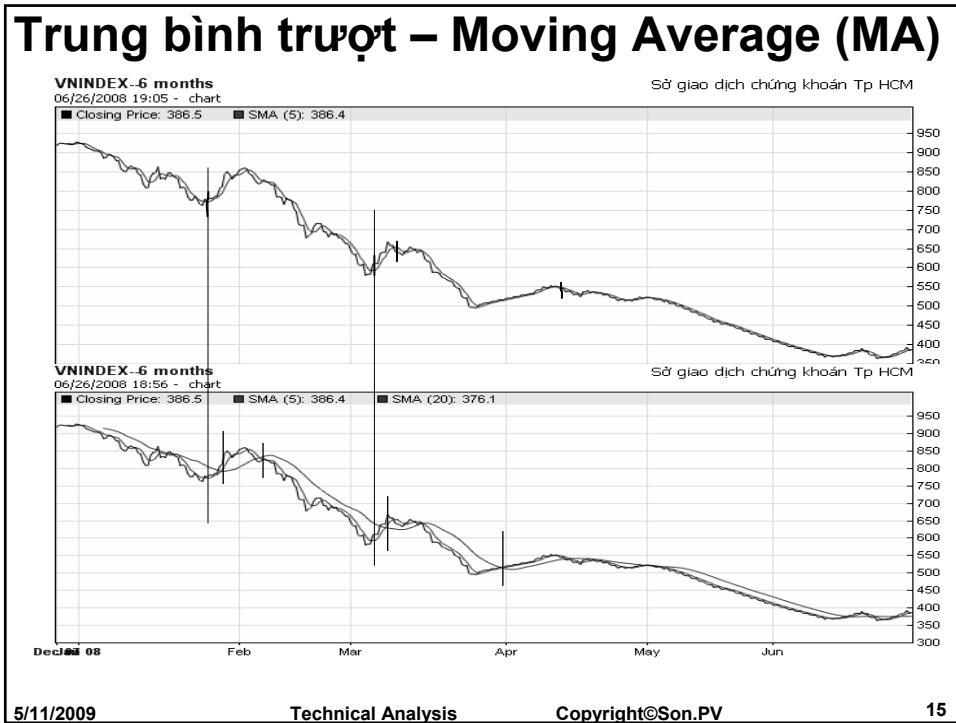
Copyright©Son.PV

11

Trung bình trượt – Moving Average (MA)





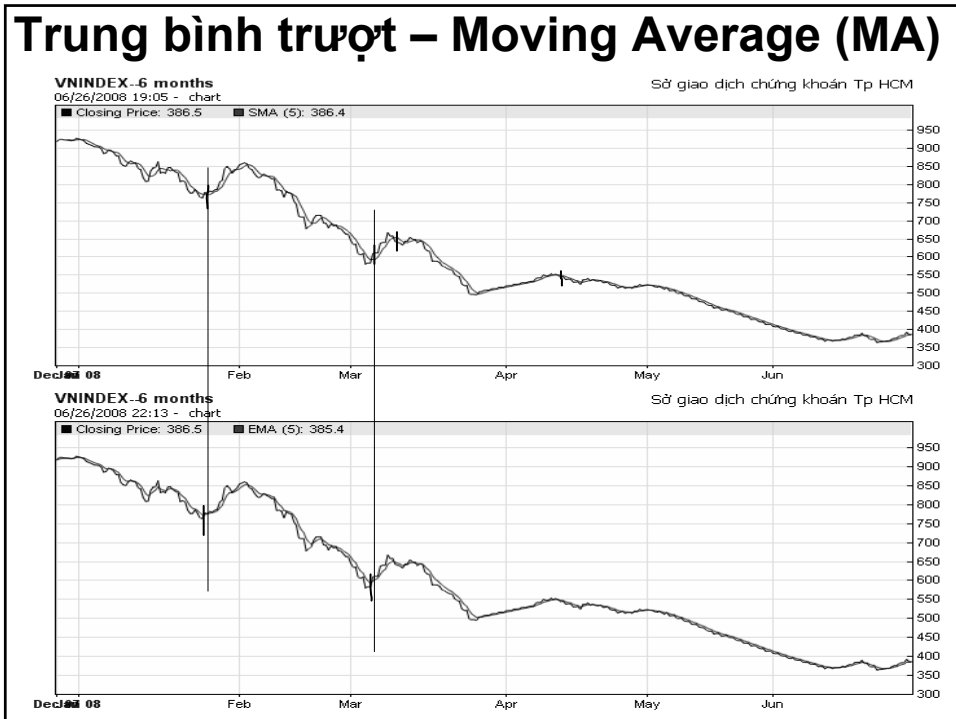


Trung bình trượt – Moving Average (MA)

* Thời gian tính trung bình trượt

Thời gian đầu tư	Số ngày
Rất ngắn hạn	5-10 ngày
Ngắn hạn	11-25 ngày
Trung bình	25-100 ngày
Dài hạn	100-200 ngày

- Độ trễ của EMA và SMA
 - EMA cho độ trễ ít hơn so với SMA



Chuẩn MACD

Chuẩn MACD – Moving Average Convergence

Divergence là đường được kết hợp của hai đường trung bình của 12 phiên với trung bình 26 phiên hoặc 9 phiên với 12 phiên hay 26 phiên.

Chuẩn MACD thể hiện độ lệch kỳ vọng gần đây so với trước kia. MACD dương thị trường kỳ vọng giá lên và âm thì ngược lại

Ý nghĩa của MACD

Nhận định xu thế thị trường

Các giá liên tiếp cao nhất hoặc thấp nhất của thị trường tương ứng với các điểm cao nhất hoặc thấp nhất của MACD

Sự khác biệt giữa MACD và giá cả thị trường được coi là dấu hiệu cho sự biến động đảo chiều của chứng khoán

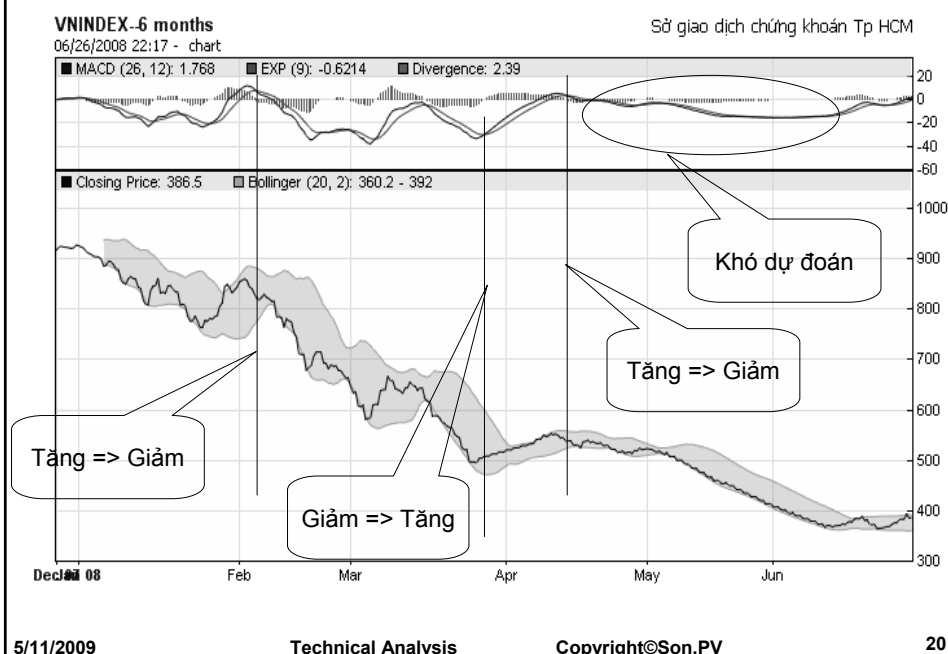
5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

19

Chuẩn MACD



5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

20

Dải Envelop

Dải Envelop được phát triển từ đường Moving.

Đường Envelop bao gồm 2 đường Moving.

Đường Moving dưới là đường 20 ngày -10%.

Còn đường Moving trên bằng đường Moving 20 ngày +10 % nhất định.

Dấu hiệu mua bán:

- Dấu hiệu mua khi giá chạm đường Moving dưới.
- Dấu hiệu bán khi giá chạm đường Moving trên.

Giá chứng khoán có xu hướng giao động trong dải Envelop.

5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

21

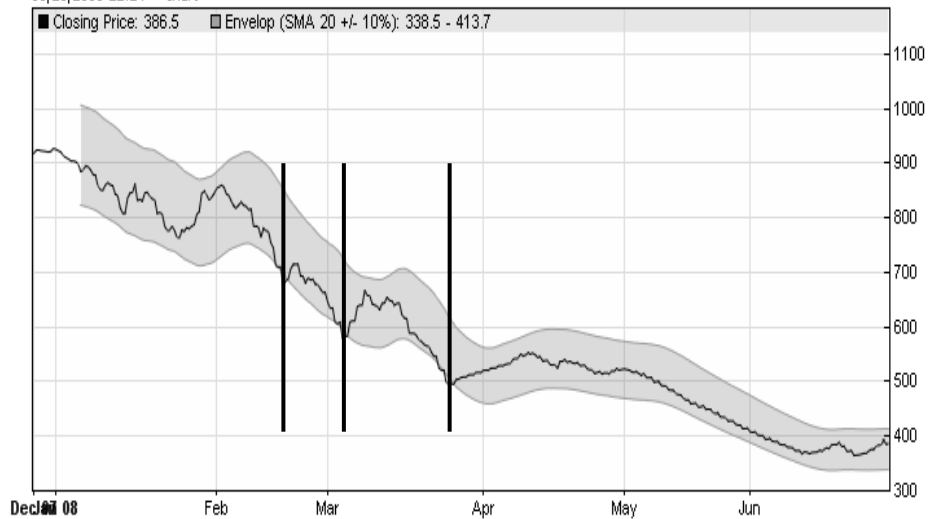
Dải Envelop

VNINDEX-6 months

06/26/2008 22:24 - chart

Sở giao dịch chứng khoán Tp HCM

■ Closing Price: 386.5 ■ Envelop (SMA 20 +/- 10%): 338.5 - 413.7



5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

22

Chỉ số sức mạnh tương đối - RSI

Biểu đồ chỉ số RSI (Relative Strength Indicator)

$$RSI = 100 - \frac{100}{1 + RS_1}$$

$$RS = \frac{\text{Trung bình giá đóng cửa tăng của } x \text{ ngày}}{\text{Trung bình giá đóng cửa giảm của } x \text{ ngày}}$$

Thông thường RSI tính trong 14 ngày

RSI = 50: Thị trường cân bằng giữa mua và bán (giá tăng BQ = Giá giảm BQ)

RSI >= 70: Thị trường mua quá mức => sẽ giảm

RSI <= 30: Thị trường bán quá mức => sẽ tăng

5/11/2009

Technical Analysis

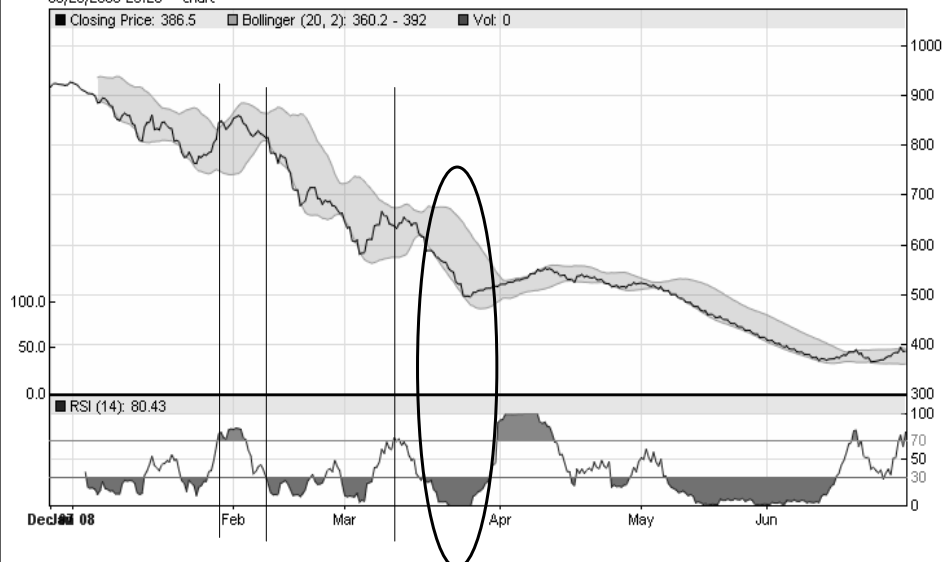
Copyright©Son.PV

23

Chỉ số sức mạnh tương đối - RSI

VNINDEX-6 months
06/26/2008 23:26 - chart

Sở giao dịch chứng khoán Tp HCM



5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

24

Dải Bollinger Band

Được xây dựng trên cơ sở đường trung bình trượt (MA)

Các đường Upper Band (UB) và Lower Band (LB) được hình thành bằng cách nối các điểm phía trên và phía dưới cách đường trung bình trượt (hay đường MB) một khoảng cách bằng D lần độ lệch chuẩn (δ).

Khoảng cách giữa đường UB và LB sẽ nở rộng khi thị trường biến động và thu hẹp trong giai đoạn ổn định của thị trường

5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

25

Dải Bollinger Band – Ứng dụng

Khi khoảng cách 2 đường LB và UB thu hẹp thì nhiều khả năng giá chứng khoán ít biến động trong thời gian tới.

Khi khoảng cách 2 đường LB và UB nở rộng thì nhiều khả năng giá chứng khoán sẽ biến động.

Sau một giai đoạn khoảng cách các đường BB thu hẹp (khi thị trường ít biến động), nhiều khả năng sẽ xuất hiện một xu hướng biến động mạnh về giá.

Khi đường giá vượt ra khỏi đường UB hoặc LB, nhiều khả năng xu thế hiện tại của thị trường sẽ tiếp diễn trong thời gian tới.

5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

26

Dải Bollinger Band – Ứng dụng

Biến ngẫu nhiên tuân theo phân phối chuẩn có các xác suất sau:

$$P(M - \delta < X < M + \delta) = 68,26\%$$

$$P(M - 2\delta < X < M + 2\delta) = 95,44\%$$

$$P(M - 3\delta < X < M + 3\delta) = 99,74\%$$

Thông thường dải Bollinger gồm

$$UB = SMA(20) + 2\delta$$

$$LB = SMA(20) - 2\delta$$

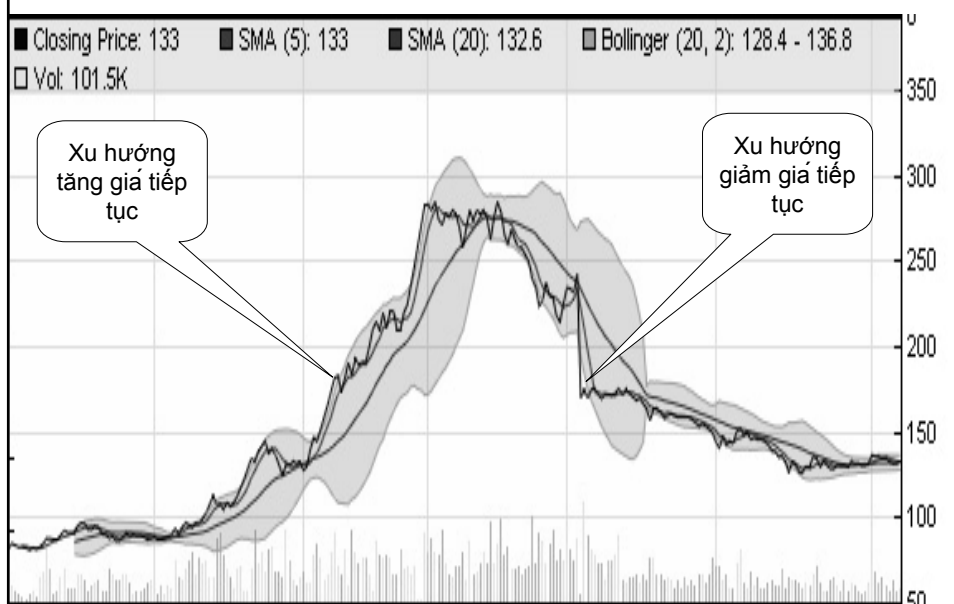
5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

27

Dải Bollinger Band

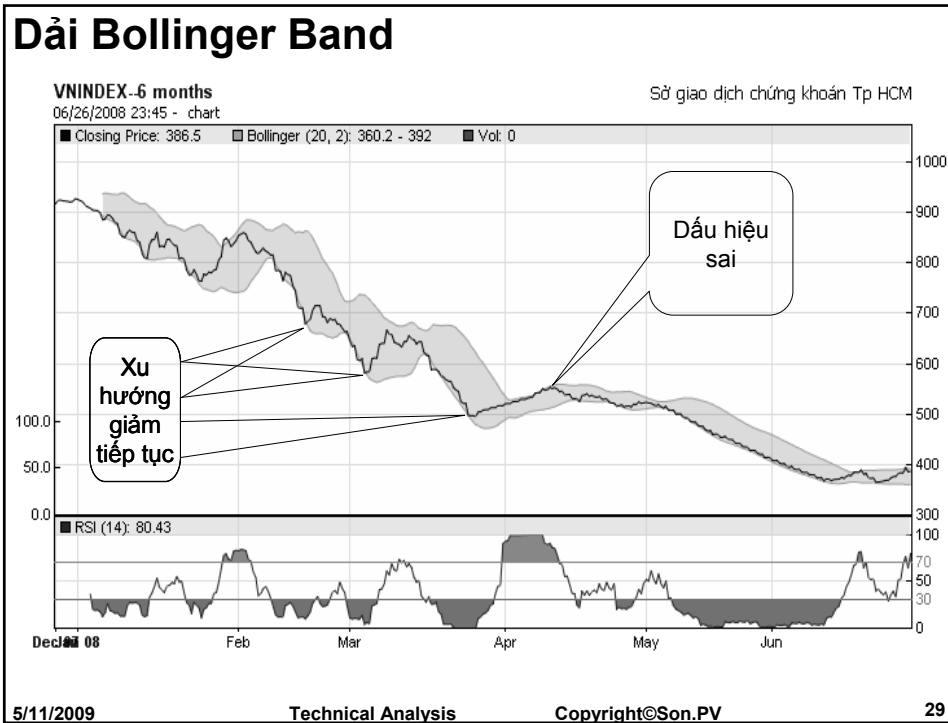


5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

28



Lý thuyết thị trường hiệu quả

Thị trường hiệu quả là thị trường trong đó giá cả của CK đã phản ánh tức thời tất cả các thông tin hiện có trên thị trường.

Theo mức độ phản ánh thông tin phân ra các hình thái của thị trường hiệu quả .

+ Hình thái yếu (Weak form):

Giá cả của CK đã phản ánh đầy đủ và kịp thời những thông tin trong quá khứ về giao dịch của thị trường như khối lượng giao dịch, giá cả CK.

Các nhà phân tích sử dụng các phương pháp phân tích để phân tích giá cả quá khứ rồi dự đoán cho giá tương lai.

Lý thuyết thị trường hiệu quả

+ Hình thái trung bình (Semi Strong form):

Giá cả của CK đã phản ánh tất cả những thông tin ngoài những thông tin trong quá khứ, mà còn là những thông tin cơ bản của Cty đã được công bố ra công chúng.

+ Hình thái mạnh (Strong form):

Giá của CP đã phản ánh tất cả những thông tin cần thiết có liên quan đến Cty, thậm chí cả những thông tin nội gián. Do đó hình thái này có liên quan đến nhóm các nhà đầu tư đặc biệt có thông tin nội gián.

5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

31

!!!

1. Phân tích kỹ thuật là nghệ thuật sử dụng khoa học thống kê để dự đoán xu hướng giá.
2. Không công cụ nào luôn luôn đúng => Cần kết hợp nhiều phương pháp.
3. Sự nhạy cảm của người phân tích.
4. Lưu ý hạn chế của PT kỹ thuật

5/11/2009

Technical Analysis

Copyright©Son.PV

32

Cảm ơn các bạn đã theo dõi!